



NÉT MẶT THÁNG GIÊNG

Truyện ngắn

DƯƠNG NGHIỆM MẬU

**nét mặt
tháng giêng**

dương nghiêm mậu

**nét mặt
tháng giêng**

dương nghiêm mậu

bìa: *Internet*
trình bày: ***Muôn Phương***
nguồn: *internet*

nét mặt
tháng giêng

DƯƠNG NGHIỄM MẬU

Tôi đã cố gắng hết sức, tôi mong anh ấy...

Tôi đứng im ngó lên ngọn đèn vừa bật sáng trên đầu cột điện, ánh sáng vàng trong khoảng trời chưa tối hẳn khiến cho ảnh như mở tối thêm, cơn gió mạnh thổi qua làm mấy cành lá bàng chao xuống mặt đường mơ hồ, tôi mong anh ấy... tiếng nói của người đứng bên như khô lại ngưng ngừng. Bác sĩ Hữu đưa tay bắt tay tôi rồi ra xe, tôi đi theo ông cho tới lúc ông lên xe đóng cửa lại. Tôi đứng chôn chân không biết tôi phải làm gì trong lúc này, hay đi đâu. Tôi trở vào nhà.

Ngọn đèn nhỏ trong chiếc chụp đèn cũ kỹ ngăn ánh sáng yếu ớt của ngọn đèn thêm nữa khiến cho gian phòng không được soi sáng đầy đủ, những đồ đạc như bị làm lẫn vào bóng tối,

căn buồng hẹp chiếc giường nhỏ chiếm gần hết chỉ còn chỗ để kê một chiếc bàn nhỏ, nơi đầu có một chiếc ghế đầu thấp, trên tường có một khoảng dán mấy tấm tranh màu từ hồi mẹ tôi còn sống, những bức tranh chừng như tranh tết của người Tàu, tôi nhớ những đứa trẻ con mũm mĩm đùa rớn với một con cá rất lớn và những trái cam, chùm nho lớn với màu đẹp như thực mà sau này đã phai đi; từ hồi mẹ tôi mất tới nay những bức tranh đó vẫn còn nguyên không ai nghĩ tới chuyện gỡ nó khỏi tường dù trong buồng đã được quét vôi một vài lần, những giọt vôi còn để lại trên tấm tranh những vết loang ố. Phía trên những bức tranh đó là tấm ảnh của thầy để tôi chụp từ hồi hai người mới lấy nhau chưa có đứa con nào.

Bây giờ anh Phong đang nằm trong gian phòng với đầy những kỷ niệm đó. Mẹ tôi đã chết ở đây, chừng như bà nội tôi cũng chết ở đây, sau này thầy tôi, có khi cả tôi cũng sẽ chết trong căn phòng này, và sau này nữa...

Ánh sáng vàng chiếu trên khuôn mặt lạnh phảng của anh Phong, mắt anh nhắm về bình lặng, hai mí mắt những vết nhăn gấp nếp chồng chất chạy dài ra đuôi mắt. Hai gò má cao lên và phía dưới tóp hấn vào chùng như chỉ còn một làn da mỏng bám sát vào đó. Đôi môi thâm dày trễ biếng hơi hé mở như để thở được dễ dàng, cầm râu mọc dậm. Trên vầng trán rộng mấy sợi tóc lòa sòa che trên những vết nhăn. Ngực anh thở một cách mệt nhọc dội lên từng lúc. Người anh như tụt đi trong bộ quần áo ngủ màu xanh nhạt, hai tay anh bỏ lơ đàng trên lần chiếu. Tôi thu dọn chiếc bàn nhỏ cho gọn lại, mấy ống thuốc tiêm, mấy miếng bông, chiếc ly uống sữa... Nếu anh ấy không qua được đêm nay, tôi thấy anh Phong như lả đi. Chẳng hạn như thế này rồi anh thiếp đi không thức dậy nữa. Không bao giờ tôi nghe thấy tiếng anh nói, không thấy anh cử động, rồi anh được bỏ vào áo quan và tôi đưa anh đến nghĩa trang ngoài sườn đồi đá đỏ khô cằn. Chị Phong từ ngoài

bước vào, tôi cầm chiếc ly không trên tay, tôi nhỏ giọng:

– Anh đang ngủ, mới chích xong anh có vẻ mệt.

Chị Phong lưỡng lự rồi cũng quay ra với tôi, chị nói:

– Bác sĩ nói sao chú?

Ông nói có lẽ nên đưa anh vào trong Sài Gòn, nếu trong vài ngày nữa mà anh cầm cự được thì cơn bệnh sẽ qua không có gì đáng ngại.

Nói xong tôi vội quay đi ngay, xuống tới sân sau tôi đứng lại bên bể nước lấy nước ra ngoài rửa chiếc ly. Tôi sợ những câu hỏi về sau của chị Phong. Nếu chị biết bác sĩ đã nói gì với tôi, nếu chị biết anh Phong không còn sống được bao lâu nữa. Tôi thấy ái ngại cho chị vô chừng. Trở vào nhà chị Phong ngồi gấp quần áo trên tấm phản. Dáng chị lặng lẽ bình thường, tại sao tôi không nói thực cho chị nghe, tôi nói:

– Chị trông chừng anh, em chạy ra ngoài chút.

– Chú cứ đi đi để chị canh chừng, chiều nay anh có vẻ mệt nhiều. Chị lo cho anh lắm.

Giọng chị yếu ớt, có phải chị đã cảm thấy rõ cái chết của người chồng, tôi nói:

– Chiều nay anh mệt hơn vì trở trời, có lẽ bão ngoài khơi, sóng vỗ nghe lớn lắm. Em nghĩ nên đưa anh vào trong ấy, ngoài này ban đêm gió núi khiến anh mệt, mùa này khí hậu ở đây ẩm, nếu là mùa nắng thì tốt lắm, chị thấy vậy không?

– Chị có nói rồi, anh không chịu đi. Anh nói anh sắp chết.

Tôi lặng đi, anh biết anh sắp chết, giọng chị yếu xuống như sắp bật khóc nhưng chị cố giữ lại, bóng chị ngọn đèn trên tường hắt xuống làm đổ dài bóng tối trên phản, chị cúi hai tay làm việc như không bao giờ muốn ngừng lại, có phải chị đang khóc, tôi vượt ra khỏi căn phòng nhỏ, khỏi phòng khách, với lấy chiếc áo khoác

nơi đầu hiên, xuống sân, mở cửa, ra đường, anh nói anh sắp chết.

Gió thổi thốc từ đầu con phố ngoài biển vào, tôi nghe tiếng sóng vỗ ì ầm trong không gian, những con sóng lừ lừ từ rất xa cuộn lại rồi vươn cao đổ nước xuống khi va vào bờ,

Tôi đi dọc theo những con phố tối, trong thị trấn sinh hoạt như ngừng lại khi mặt trời lặn, mọi người đều rút êm vào trong những căn nhà với khoảng ánh sáng êm ả ở đó. Ánh đèn trên những cột xi măng khô khảnh vàng và yếu ớt, những tàn cây thấp vì ngọn cây đã bị phạt đi nhiều lần cho khỏi chạm vào những sợi dây điện giăng trên đó, những dãy phố thấp, một vài căn nhà mới được xây lại còn thì tuổi chúng hơn cả tuổi tôi, từ ngày tôi nhận mặt ra thị trấn những căn nhà đã có ở đó, và ngày nay nó vẫn ở đó không thay đổi gì ngoài những lớp vôi chống chất lên những mặt tường vào những dịp cuối năm.

Tôi bước chân vào quán cà phê, những bàn ghế thấp bằng sắt, chiếc máy hát với những âm thanh mềm nhẹ, cô gái ngồi trong chiếc quầy màu gỗ nâu, cánh cửa sắt mở rộng hai bên có hai lá màn thu hẹp khoảng rộng của chiếc cửa lại, cửa tiệm xưa kia chừng như là nhà để xe của căn biệt thự phía sau đó. Tôi chọn chiếc bàn ngay phía ngoài, chiếc bàn sơn đỏ, bốn chiếc ghế mỗi chiếc một màu: đỏ, xanh, vàng, nâu; tôi ngồi nơi chiếc xanh dựa lưng vào tường, những ngọn đèn trên tường chiếu ánh sáng mờ vào từng mặt bàn một.

Người con gái đi đến hỏi ông uống gì, tôi nói cho một phin nóng, tôi nhận ra khi đó, phía trong cùng có hai người đàn ông ngồi trầm lặng, tiếng nói nghe rì rào.

Có thể lúc này anh Phong đã chết. Tôi nhói nơi ngực khi chợt nghĩ đến điều đó, chị Phong đang khóc không thành tiếng. Nhận được thư của chị, tôi vội rời khỏi Sài Gòn trở ra, trước đó tôi cũng thư cho thầy tôi hay về tin sức khỏe

của anh Phong. Chị Phong nói anh tôi muốn tôi về vì có lẽ anh tôi không sống được bao lâu nữa, về bệnh anh tôi biết đã lâu lắm. Cách đây ba năm bác sĩ đã nói anh chỉ hơn một năm nữa sẽ chết, gặp tôi anh nói, anh chờ chết, không có cách nào cứu được nữa. Nhưng hơn một năm trôi qua anh không chết, giữa khi ấy anh lại quyết định lập gia đình. Nghe tin tôi ngạc nhiên không hết, tôi nói:

– Sao anh nói anh sắp chết mà còn lập gia đình?

Anh Phong ngúc ngúc cái đầu cười gượng gạo với tôi:

– Chị Thanh muốn thế, anh có nói với chị anh chờ chết đây, anh chết thì không sao nhưng còn chị ấy, chị bảo chị muốn cho anh một đứa con. Anh không biết nói sao, chị bảo cái chết như một thằng cai ngục chắc hẳn đã ngủ quên, vậy nhân cơ hội đó mình cướp tù. Anh nghe cũng hay. Thằng chả ngủ quên lâu quá, mấy thằng bác sĩ là không bao giờ tin được, nó bảo

mình chết từ đó đến nay rồi mà mình cứ sống
nhân, vậy chả lẽ đợi chết, anh thấy chị Thanh
cũng có lý, nhưng có điều...

Anh Phong khoát khoát tay không nổi nữa,
nhưng có điều... tôi hiểu anh muốn nói tới mối
tình giữa anh và chị Thanh, tôi nghĩ có lẽ chị
Thanh muốn cụ thể tình yêu của mình trong
một hành động cuối cùng hy sinh cố gắng, cố
thủ cho mình trong một thành trì mình đã dày
công xây dựng nó, cái thành đã bị tàn phá và
sẽ sụp đổ bất cứ lúc nào, nhưng chị Thanh cố
không tin, cố không nghĩ anh Phong có thể
chết ngay, như một dũng tướng biết mình sẽ
chết nhưng hấn đã ở lại trong thành trì chịu
thân phận những gỗ đá bị tàn phá.

Mối tình kéo dài gần mười năm trời, với
nhiều lần dự định thành hôn đều gặp những
trở ngại không tránh được, rồi những tình cờ
từ ngoài đưa đến. Mới đầu là sự không bằng
lòng của bà mẹ chị Thanh, sau đó là cái tang
của mẹ tôi, một thời gian anh Phong bỏ đi

tham dự vào những biến động, cuộc sống lẫn tránh kéo dài trong nhiều năm không làm anh nguôi nghĩ về chị Thanh và ngược lại không làm chị Thanh bớt thương yêu anh hơn. Khi anh Phong trở về anh buồn hơn những ngày trước, anh có những điều gì đó không nói ra, anh về sống với thầy tôi, thời gian này là thời gian nhiều nhất tôi được ở bên anh.

Lúc đó chị Thanh đã trở thành giáo sư, chị tìm cách sống bên chúng tôi, tôi không hiểu vì sao chị Thanh có thể chịu đựng được như thế, anh Phong chừng như còn lo nghĩ nhiều điều khác khiến cho anh không tính chuyện lập gia đình, có lần tôi hỏi anh tại sao, anh nói đâu có đơn giản như em nghĩ, nhiều chuyện quá khiến anh và chị Thanh chưa tính sống chung, có lúc tôi nghĩ anh không yêu chị Thanh, anh theo đuổi một người nào khác, nhưng tôi không thấy điều tôi nhận xét được chứng minh.

Những buổi chiều tan giờ dạy chị thường về nhà chúng tôi ăn cơm, đi dạo, cuộc sống

êm đềm nhưng có nhiều lo toan ẩn giấu thâm kín trong đời sống tâm tư anh Phong, tôi dần dần hiểu anh trong những cái nhìn thâm lặng, trong tiếng nói nhỏ ấm, trong những cử chỉ hành động đản đo, anh sống im làm như một cái bóng chăm sóc cuộc sống của thầy tôi, trông nom tôi học, chừng như anh quan tâm hết cả vào những người chung quanh, anh còn dùng hoa tay vẽ áo cho chị Thanh; nhiều công việc của anh như để khóa lấp một cái gì đang loang ra tạo thành một khoảng chân không trong đời sống anh. Tại sao?

Tôi vẫn tự hỏi như vậy, có những điều gì đã xảy ra trong thời gian anh vắng mặt? Tôi muốn hỏi anh nhưng ngại ngùng không dám nói, tôi vẫn cho tôi chưa đủ tầm sức để hiểu những việc anh làm.

o O o

Thầy tôi quyết định lấy thêm một người thứ thất, anh tôi cười cười nói với tôi, thầy còn trẻ, bọn mình có thể lo toan được rồi. Tôi hết sức khó chịu việc thầy tôi làm, còn anh tôi không tỏ một thái độ nào cả. Thầy tôi theo người thứ thất đến sống một nơi khác, trước khi thầy tôi làm vậy, thầy tôi nói chuyện với anh Phong sao đó không cho tôi biết. Trong bữa cơm chung với cả người dì ghẻ, thầy tôi nói với chúng tôi qua hơi rượu: Lúc nào thầy cũng lo cho các con và thương yêu các con.

Tôi rưng rưng muốn khóc, tôi không hiểu tại sao tôi xúc động, tôi có lúc không bằng lòng thầy tôi nhưng khi nghe thầy tôi nói tôi thấy thương thầy tôi vô hạn. Mẹ tôi không còn nữa; sống giữa hai người con trai, nhiều lúc tôi thấy thầy tôi cô đơn vô cùng, giữa cha con hình như có một cái gì ngăn cách khó nói, có lẽ hầu hết giữa cha và những người con trai vẫn thường có những điều khó nói như thế, những sự khó nói không thể cắt nghĩa.

Thầy tôi bắt đầu lo cuộc sống mới. Tôi, anh Phong đùm bọc lấy nhau trong căn nhà xưa, căn nhà thầy tôi mong khi già sẽ trở về với chúng tôi, căn nhà có những kỷ niệm thời ấu thơ, những nâng niu trong tuổi nhỏ, ở đó trong nhiều năm đã trở thành hoang liêu như một tòa nhà cổ, một nơi thờ phụng khi anh Phong đi, khi tôi vì cuộc sống phải rời khỏi, dù vậy tôi vẫn đinh ninh rằng trong ba người chúng tôi lúc nào cũng nghĩ tới lúc trở về sống lại trong căn nhà cũ, như những cánh chim nhạn trắng rời khỏi tổ trong những ngày tháng lạnh tìm cuộc sống trong miền ấm áp, nhưng không bao giờ quên được nơi nó sinh ra; hay như những giáo hữu nghĩ tới việc trở về thánh địa. Anh Phong biết mình không sống được bao lâu nữa anh trở về âm thầm trong căn nhà, tôi trở về nhìn anh khi cái chết đứng ngay đầu đường anh chưa tới.

Hai người đàn ông rả khỏi như hai bóng không mặt mũi. Giọng hát của một người da

đen. Cơn gió thổi hai cánh màn cửa lay động uốn mình vào phía trong. Ly cà phê đặc sánh. Tại sao đã biết anh Phong sẽ chết mà chị Thanh vẫn thành hôn với anh?

Khi anh Phong quyết định lập gia đình thấy tôi mừng hơn hết, thấy tôi cùng với người thứ thất lo toan mọi việc, chưa bao giờ tôi thấy thấy tôi vui vẻ như vậy, thấy tôi về với chúng tôi được hơn tuần lễ, anh Phong hài lòng trong nét mặt vui cười. Gia đình chị Thanh không muốn chống lại việc làm của người con gái út trong gia đình, có điều nếu gia đình chị không bằng lòng thì chị Thanh cũng sẽ quyết định làm theo sự lựa chọn của chị. Tôi nói với chị Thanh:

– Chị có biết anh Phong có thể chết bất cứ lúc nào không?

– Em cũng tin là anh Phong sẽ chết sao? Nhưng chị muốn cho anh một đứa con, chị không muốn sau này ân hận đã không lập gia đình với anh ấy, anh ấy không thể chết ngay được, anh chết vì những điều anh nghĩ trong

đầu. Một người vợ, một đứa con có thể cứu được anh ấy. Bác sĩ nói anh ấy sống không nổi một năm, nhưng nay đã hơn một năm mà anh ấy trông còn khỏe ra nữa. Có điều chị không hiểu trong những ngày nhỏ anh Phong đã sống ra sao.

– Em cũng không biết, cho đến khi lớn thì em không thấy có điều gì, lúc mẹ em còn, anh Phong rất được thương yêu, cho đến khi mẹ em mất, anh sống rất đường hoàng với thầy em, thầy em cũng cư xử một cách đường hoàng không có chuyện gì gọi là khác thường hết, như chị thấy, em có cảm tưởng anh theo đuổi một cái gì mà anh không nói ra, anh giữ kín trong lòng. Anh ấy là một người con ngoan, một người anh tốt, và có lẽ là một người chồng thương yêu vợ con khó tìm thấy.

– Chị nghĩ anh ấy đã khổ nhiều.

Đám cưới của anh Phong cử hành rất đơn giản, hai gia đình với mấy người bạn thân của hai người trong một bữa cơm thân mật, sau đó

hai anh chị đi Đà Lạt trong một tuần lễ, thầy và dì tôi rời khỏi căn nhà xưa, tôi lo toan cho cuộc sống của chính mình.

Một năm sau sức khỏe của anh Phong vẫn không có gì thay đổi, ở xa lâu lâu tôi nhận được thư của anh hỏi thăm tôi, nhắc nhở tôi một vài điều, anh cũng nhắc tôi dành thì giờ về chơi với anh, tôi tìm cách trở về vào dịp giỗ mẹ tôi, chị Phong vẫn không mang đến cho anh một đứa con như chị mong muốn. Rồi bây giờ... Anh biết anh sắp chết...

Sao tôi chưa nhận được thư của thầy tôi. Nếu mai anh Phong chết. Đời sống của chị Thanh?

Có thêm một người khách vào quán, người đàn ông đứng tuổi. Đã lâu anh Phong không còn uống cà phê, anh nói mình phải bỏ một vài thói quen, anh nghe chị Thanh không uống cà phê, không hút thuốc, không thức đêm, anh thay vào đó bằng cách uống nước trà chanh vào những buổi tối, đi dạo vào buổi

chiều; anh sống chùng mực như một người ép mình, quanh quẩn bên người vợ như hồi anh quanh quẩn trông nom thầy tôi, chùng như anh cố gắng làm những việc nhỏ nhất để làm vui người ở bên. Anh đã quên anh đi. Anh nói thôi mình dành lại những ước mong cho người khác, bây giờ anh lo cho vợ, cho con... Em có thể vùng vẫy được; còn anh, anh thua rồi, anh chọn thái độ thỏa hiệp, sống đầm ấm cho mọi người thân. Nhưng bây giờ anh sắp chết, anh có nghĩ tới những điều anh đã làm, anh có ân hận những mộng tưởng trong đời mình?

– Cháu mong lớn đến hai mươi tuổi để làm người tình của chú, để yêu chú, chú có muốn như thế không?

Năm mười bảy tuổi Phương nói với tôi như thế. Tôi nói thôi đi cháu, sợ đến lúc đó cháu không làm vậy được. Phương nói chú không tin cháu sao, cháu yêu chú, cháu yêu chú, chú đáng yêu ghê lắm. Tôi cười. Khi mười sáu tuổi Quyên cũng nói thế. Khi hai mươi tuổi Thủy

cũng nói thế. Khi hai mươi ba tuổi Thi cũng nói thế. Nhưng tất cả đều tìm được những lý do giải thích hợp lý với tôi, vì sao chúng tôi không thể yêu nhau, không thể tiếp tục cuộc sống như tôi mong muốn.

Bắt đầu năm mười bảy của Phương, tôi không gọi Phương là cháu nữa, tôi gọi cô bé, cô bé không nhận mình là cô bé, Phương muốn mình là một người lớn, một người lớn vừa. Chú biết không, cháu sống trong một gia đình mà người cha không bao giờ nói riêng với cháu một lần, cha cháu chỉ la mắng cháu, không coi cháu như một người con đang lớn, có những ý nghĩ riêng, có những tình cảm riêng và muốn được người khác chăm sóc đến, chú thử nghĩ tới cuộc sống một người cha chỉ lo kiếm tiền, trong bữa cơm chỉ uống rượu la mắng con cái. Bên đó một bà mẹ ngoài những công việc lật vật chỉ lo đi đánh bài. Chú có bao giờ mong muốn sống trong một gia đình như thế không. Chú nghĩ như vậy thì có tội không.

Cháu buồn mà không biết nói với ai. Cháu có một người chị đã từng tự tử vì yêu một người. Cháu cũng đã có lần thử, nhưng những viên thuốc đã không làm cho cháu chết được. Chú ơi, cháu muốn đập bỏ tất cả những tấm gương trong thế gian này để khỏi thấy khuôn mặt đáng ghét của cháu. Nếu cháu có một đôi cánh để bay đi, bay đi rất xa, cháu sẽ đến với chú, chú có yêu cháu không, chú có lừa dối cháu không ? Tôi nói không, không, chú già rồi.

Ly cà phê đã cạn, người khách đang nói chuyện với cô gái. Tôi trả tiền, ra đường. Nhìn lại cuộc sống của riêng mình tôi kinh hoàng không hết. Anh Phong biết anh sắp chết. Tôi biết tôi rồi thế nào cũng chết như thế. Chị Thanh chắc biết rồi chị sẽ phải sống ra sao trong những năm sau này của đời chị.

Tôi muốn nói với Phương một điều. Rồi Phương sẽ hai mươi tuổi, rồi Phương sẽ chết như mọi người. Bên những ly cà phê, nhiều năm cuộc sống đã diễn trong chiến tranh,

nhiều người đến với tôi trong những giai đoạn khác nhau trôi lãng đãng, người thì chết, kẻ đi xa, người lựa chọn cuộc sống riêng biệt để trở thành lạ mặt với nhau. Tôi lớn lên, hiểu dần những gì mọi người lần lượt trải qua, những tráo trở, thay đổi, nhiều khi làm tôi chóng mặt kinh hoàng.

Tôi vẫn không hiểu anh Phong đã làm những gì trong những năm vắng mặt, anh đã nghĩ gì, và sau chót tại sao anh đã chấp nhận một tình trạng như hiện nay. Chiến tranh còn kéo dài hết đời mình chưa dứt, em thấy vậy không, tôi nói có thể làm nhưng làm sao được, em không muốn nghĩ đến nó. Sau này khi anh biết anh mang bệnh, anh nói không muốn biết mình bệnh, làm sao được để thoát nó, tôi nhắc lại điều đã nói với anh về chiến tranh. Tôi hỏi:

– Có phải vậy nên anh quyết định lập gia đình ? – Để làm gì? Để cho con mình chịu cuộc sống như thế nữa sao? Anh không muốn có con.

Một cảm giác ớn lạnh chạy trong óc, tôi ngạc nhiên nhìn anh Phong ngồi bất động. Anh không muốn có một đứa con. Chị Thanh muốn có một đứa con. Tôi thấy những mâu thuẫn quanh quẩn.

Cháu mong lớn đến hai mươi tuổi... Tôi mừng tượng tới lúc tôi gặp lại Phương trong tuổi đó. Tôi nghĩ tới lần trước, trong quá khứ cô bé còn nhỏ tí, tóc cắt ngắn, mặt bụ bẫm. Khi gặp lại Phương đã thay đổi những gì? Chắc hẳn Phương sẽ lớn hơn nhiều, tôi mong cho Phương tới khi đó vẫn còn mong cho mình lớn thêm nữa, vui hơn nữa. Nhưng tới lúc đó chiến tranh đã chấm dứt chưa, tới khi đó tôi có còn sống, tôi còn có thể vẫn như bây giờ để dẫn Phương đi thăm biển, ăn cà-rem như hồi nhỏ tôi vẫn làm? Hôm nào Phương kể: chú biết không, bố con bạn cháu mới chết ngoài mặt trận, sáng hôm đi học, vào lớp trông nó buồn cháu không biết nói sao, anh Tú không phải đi, anh mừng lắm, cháu nghĩ sao lại

mừng như vậy, nếu có thì cũng nên âm thầm, phải không chú? Tôi nói cháu đáng yêu lắm. Có gì để vui nữa đâu, có chẳng chúng ta nên âm thầm với niềm vui riêng tư nhỏ nhặt chẳng đáng gì trong đời sống. Sau này khi cháu lớn lên cháu sẽ hiểu vì sao chú không muốn mình là người lớn, dù không muốn chú cũng không sao cưỡng lại được. Thời gian vượt qua, chúng ta lớn lên trong buồn bã. Rồi cháu sẽ hai mươi tuổi như cháu muốn, nhưng đến khi đó biết chú còn sống hay đã chết, biết cháu còn thương yêu chú hay cháu đã thay đổi, biết cháu còn thấy cháu đáng yêu hay đã thấy cháu đáng ghét trong những tấm gương soi của một dòng sông đổi thay không ngừng, không chờ đợi chúng ta kịp nhìn ra chúng ta. Chú nhủ thầm: hãy chờ đợi.

Tôi sợ anh ấy không qua được đêm nay. Những ống thuốc trong chiếc kim tiêm chích vào mạch máu. Đã như thế trong hơn hai năm, trong mỗi ngày, anh Phong thường nhủ: có lẽ

trong anh không còn một giọt máu nào nữa, trong đó chỉ có thuốc và thuốc, cho tới lúc thuốc không còn lưu chuyển thì mình cũng vừa không biết gì. Anh cười, kẻ cũng lạ thật, thế mà mình có thể chịu được, nhưng trông thấy thuốc, chiếc kim tiêm là bắt đầu thấy kinh, thấy run lên rồi, có lẽ thuốc trong người nó kinh chứ không phải mình. Chị Thanh bảo, nếu không có thuốc chắc anh đã thành ma từ lâu. Có khi bây giờ chính anh ngồi đây cũng không còn là anh nữa, mình đã thay đổi từ trong rồi, những thay đổi mình không nhận ra.

Con phố vắng tanh, mọi người đang nằm trong những căn nhà êm ấm, trong những nâng niu của một đời sống yên lành. Đã hẳn gì. Những đứa con ngoài mặt trận. Những người đã chết đi. Những quê hương đã nhiều năm không được nhìn thấy. Những kỷ niệm về người đi xa còn nhắc nhở, về ngôi mộ của một người cha, người mẹ nơi những miền đất lạ trong chuỗi ngày lưu lạc. Đã chắc gì. Những

giấc ngủ trùng điệp kỷ niệm kinh hoàng nhắc nhở nhiều năm trong lửa đạn đã trải qua. Hãy đẩy lui những vành khăn tang. Hãy đẩy lui những dĩ vãng. Trong nhiều năm anh Phong đã sống ra sao. Những cơn sốt rét của mẹ tôi kéo dài từ những năm tản cư cho mãi đến khi người nằm trên giường bệnh không có cách gì trừ hết thành những biến chứng, mẹ tôi nằm nhìn thấy tôi, nhìn chúng tôi, căn phòng ngọn đèn dầu không soi sáng nổi khuôn mặt đã nhăn nheo, nhưng hằn rõ những giọt nước mắt lăn trên gò má. Mẹ tôi không nói được gì, chiếc lưỡi đen như trơ ngẩn lại. Mong muốn nhìn thấy anh Phong có gia đình, có một đứa cháu cho mẹ tôi bế không bao giờ thành mãi tới khi mẹ tôi chết và kéo dài đến bây giờ để không bao giờ thành sự thực được nữa. Nếu mẹ tôi còn sống đến bây giờ nhìn thấy người con cả trên giường bệnh, nhìn thấy tôi lớn lên không có vui chơi, không còn nụ cười, mất tin tưởng, không ước mong. Nếu mẹ tôi còn sống tới bây

giờ hay thêm nữa trong nhiều năm tới đây...

Chị Thanh ngồi nơi hiên:

- Anh vừa hỏi chú.
- Anh thức dậy rồi sao ?

Căn nhà như chìm đi, tôi vào nhà, qua cửa, tới bên giường, anh nằm mở mắt, hai tay để lên ngực, chiếc gối nhỏ trần trên bụng, đầu gối cao, tôi hỏi:

- Anh thấy thế nào ?

Anh Phong chớp mắt chừng như để nhìn rõ tôi trong khoảng bóng tối nhờ nhờ, tôi xích lại gần, ngồi xuống mép giường cầm lấy tay anh:

– Anh thấy khó thở, thời tiết thay đổi phải không?

– Trời như muốn có bão, gió từng lúc không đều.

- Anh thấy lạnh.

– Em đã gửi thư nói thầy về thăm anh. Em muốn đưa anh vào Sài Gòn, ở ngoài này mùa mưa khí hậu ẩm và nhiều gió núi không tốt, ở

trong còn có thể chạy chữa được.

Anh Phong im lặng, tôi lấy hai viên thuốc trong chiếc hộp đưa cho anh cùng với cốc nước, anh gượng người ngồi dậy dựa lưng vào đầu giường, bỏ hai viên thuốc vào miệng rồi chiêu nước ngửa cổ nuốt. Anh đưa chiếc cốc cho tôi, anh nói:

– Bây giờ anh mong sống lấy hai năm nữa. Anh ví dụ lại trải qua một thời gian mà mình không nghĩ tới bệnh và bệnh quên mình như hai năm trước đây, anh sợ không có may mắn nữa. Anh muốn về sống với thầy ít lâu.

– Trông anh chưa đến nỗi nào, bác sĩ bảo anh sẽ qua khỏi dù không được khỏe.

– Anh không tin. Anh thấy trong người như chuyển động từ vài ngày nay, anh nhớ lại nhiều chuyện quá, có lẽ đó là triệu chứng chết, anh nhớ cả những ngày còn nhỏ tí, tới những năm lưu lạc, nhớ tới mẹ, nhớ những kỷ niệm về chị Thanh. Anh nghĩ tới chị ấy nhiều. Anh tệ quá phải không?

- Em không thấy thế, đâu anh muốn thế.
- Anh cũng không cho chị có được một đứa con như chị mong.
- Anh đừng nghĩ nhiều, em biết anh còn sống.

Anh Phong lặng thinh, tay anh mân mê chiếc khuy áo trên ngực, mắt anh trũng xuống như mơ mộng điều gì:

- Em có trách anh điều gì không?

Tôi ngạc nhiên nghe thấy anh hỏi tôi điều đó, trong nhiều năm sống bên nhau anh sống một cách bình lặng, sẵn sóc tôi nhưng ít khi chúng tôi nói những điều gì mà tôi gọi là những lời tâm sự, anh lặng lẽ nghiêm trang khiến tôi không dám nói, hoặc không có cơ hội để nói, tuy nhiên tôi không có điều gì để phiên trách anh hết, anh sống đầy đủ là một người anh.

- Không, em không có điều gì phải phiên trách anh, em mong anh sống lấy ít năm nữa, em cũng không còn ai, em muốn anh sống tới khi em có gia đình.

– Phải rồi, em phải có gia đình – anh mỉm cười – anh muốn thấy đứa em dâu.

Cơn ho chợt đến, anh Phong ôm lấy ngực, tôi đỡ anh, lúc sau anh ngừng lên nước mắt chảy ràn rụa, tôi nói:

– Anh nằm xuống nghỉ đi.

Anh nằm xuống ôm lấy chiếc gối, lưng anh gập lại, tôi mở máy hát, một bài hòa tấu êm nhẹ.

Anh Phong nằm im thở nhè nhẹ. Anh biết anh sắp chết. Ba mươi tám tuổi trong đời một người đàn ông.

Tôi ra ngoài, chị Thanh vẫn ngồi ở đó, tôi nói:

– Anh uống thuốc và đã ngủ trở lại, em lo cho anh.

Chị Thanh ngồi yên không nói nhìn ra ngoài sân tối, những cây nhỏ giống trong những chiếc chậu để trên thành bể nhòa đi, ngoài đường không một người, những cánh cửa đóng kín, tiếng sóng rất xa mơ hồ trong

gió thổi rì rào nơi những tàu lá dừa phía đầu nhà.

Thuở nhỏ anh Phong làm những chiếc kèn lá dừa thổi rất kêu khiến mẹ tôi phải la mắng làm điếc cả tai, với những chiếc lá dừa non đó anh tết những con châu chấu ngộ nghĩnh cho những đứa nhỏ hàng xóm gài trên mũ, tôi không có được sự khéo tay đó, tôi cũng không có những đứa em để chịu chúng trong những trò chơi tuy lật vặt nhưng chúng sẽ nhớ cho tới khi chết. Tiếng chị Thanh:

– Em đã thư cho thầy chưa?

– Em đã gửi rồi, anh Phong nói thôi nhẩn thầy về làm gì, nhưng em đã làm, anh có vẻ không bằng lòng, anh nói thầy về thì cũng vậy, còn làm thầy buồn thêm nữa, khổ gì bằng một người bố phải khóc con mình. Khóc con mình khi già đã khô lại phải khóc một đứa con còn trẻ.

Tôi lấy thuốc ra châm hút, đã lâu tôi không còn thấy anh Phong hút thuốc, trước kia anh

hút thuốc đen, lâu lâu anh nghỉ hút thuốc một độ, anh nói để thử lại nghị lực của mình. Tôi nói tội gì phải làm khổ mình vậy, anh không bằng lòng, mình đừng để cho bất cứ cái gì làm khổ mình bằng những ràng buộc không đâu, kể cả thiếu một điếu thuốc hút, nếu không không thể làm được gì hết. Tôi nói để làm gì? Anh Phong nói tiếp. Để làm gì ? Bây giờ tôi cũng muốn hỏi lại anh như thế. Để làm gì, tôi nói:

– Chị biết anh không sống được bao lâu nữa, vậy tại sao chị còn lấy anh. Hồi đó em có hỏi anh, anh nói chị muốn vậy, chị nghĩ lấy anh chị có thể cứu được anh sao?

– Chị biết anh sắp chết nhưng chị không sợ, chị sợ sau này chị hối hận vì đã không lấy người mình yêu dấu, dù không được bao lâu, nhưng ít nhất mình cũng hài lòng đã chung sống với một người đã có với mình rất nhiều kỷ niệm thân yêu, một người mà chị nghĩ chị không thể gặp lại một lần thứ hai. Lấy được

người mình yêu; đó là điều chị mong ước, nhưng tình yêu không cứu được anh. Bây giờ chị thấy rõ điều ấy, người ta chết vì nhiều điều khác, những điều giấu kín trong mọi người, những điều không nói với bất cứ một ai, chừng như mỗi người đều chết với chín phần mười bí ẩn còn giữ lại trong người họ. Anh Phong chết vì những mộng tưởng không thành. Những mộng tưởng của anh khiến cho anh vượt ra khỏi những tầm thường. Mộng tưởng làm anh sáng láng. Chị biết vì sao anh chết nhưng chị không làm gì khác hơn được. Và có lẽ cả chú cũng thấy như thế?

– Không, em không hiểu gì hết. Em cảm thấy một cách mơ hồ.

– Anh chết và mang theo tất cả. Chị bất lực.

Chừng như chị khóc, tôi nghĩ tôi có thể an ủi gì cho chị. Hôm nào Phương nói với tôi: cháu muốn được nghe một vài lời an ủi của chú, cháu sợ cháu không còn nghị lực nữa. Tôi

nói không, chú không có điều nào để an ủi cháu hết, nhưng chú muốn cháu tự tin, muốn cháu thấy chính cháu rất đáng yêu. Phương không nói với tôi rằng Phương đã nghĩ gì khi tôi nói vậy.

Tôi không bao giờ muốn an ủi chính tôi cũng như người khác, tôi nghĩ những viên thuốc an thần không bao giờ cứu sống được người ta, vết thương sau khi bị đánh lừa sẽ làm người ta đau đớn hơn nữa. Nhưng với chị Thanh tôi muốn an ủi chị. Chị đã hài lòng khi được chung sống với một người mình yêu dấu. Chị đã lựa chọn sự sống kể bên cái chết, chị biết chị bất lực, như vậy nỗi kinh hoàng chị phải chịu đựng biết làm sao được.

Tôi muốn an ủi chị vì chị đã chịu quá nhiều hy sinh, chịu sự hy sinh một cách tỉnh táo, đau đớn. Rồi những ngày sau này làm sao chị có thể sống. Hình ảnh một người yêu dấu có nuôi sống, có giúp chị sống được không?

Trời đổ gió mỗi lúc một mạnh, tôi nghĩ

cơn bão đã đến, những tàu lá dừa nghiêng ngả, những cây thấp lay động, ngọn đèn đường bị chao đi khiến cho ánh sáng chập chờn. Tôi sợ anh tôi không qua được đêm nay.

Tiếng chị Thanh trong bóng tối :

– Hồi xưa anh Phong hỏi chị muốn gì, chị nói chị muốn được anh yêu thương hơn bất cứ ai, chị cũng muốn lập gia đình với anh, anh thì bỏ những gì anh đang theo đuổi. Anh Phong nói nếu bỏ những gì anh đang theo đuổi thì anh không còn là anh, anh không còn đáng gì để chị thương yêu nữa. Sau này chị mới thấy rõ điều đó, nhưng chị cũng biết rằng như thế có nghĩa là có anh nhưng chị sẽ mất anh bất cứ lúc nào. Chị khổ chị biết nhưng chị không thể không có anh khi anh chưa chết. Anh thường nói với chị, có lẽ anh cũng chỉ là một người ảo mộng. Chị nói không, nếu thế cái gì cũng là ảo mộng hết, làm sao để làm những ảo mộng có thể thành sự thực, anh Phong cười, có làm thế được không? Chị hỏi, mình không thể thu xếp

cho riêng mình một đời sống riêng sao, anh nói sao không, nhưng những điều nhỏ nhặt ấy có ra sao trong một hoàn cảnh rộng lớn với những đau khổ bao la trùng điệp như thế này? Từ đó chị hiểu tới lúc anh không còn tin tưởng anh sẽ chết, không có gì cứu anh được trong một hoàn cảnh tan rã, không sinh lực như hiện nay vì chính anh đã ngụp trong đó và bất lực. Những mộng tưởng giết anh trong độc được thực tế.

– Anh vừa hỏi em: em có điều gì phiền trách anh không, em nói không, mà thực như thế. Còn chị, chị có phiền trách anh gì không?

– Tất nhiên không, có lẽ chị đáng phiền trách, lúc anh biết bệnh không sống được đáng ra không nên để anh phải ân hận về việc chị muốn chính thức chung sống với anh, nay anh ân hận là để cho chị khổ, dù đó là điều anh không muốn và hoàn toàn theo với ý chị. Anh chết không được yên tâm.

– Chắc không riêng một mình anh, chẳng ai chết được yên tâm.

– Cả chị nữa, nhưng chị hài lòng. Chú yêu ai chú hãy cố để chung sống với người đó dù chỉ một ngày rồi chết, vì trong đời không một người thứ hai mình yêu dấu.

Đêm rất khuya chúng tôi vẫn không ngủ được, chị Thanh nói tôi đi ngủ để chị canh chừng anh Phong, tôi nói khi nào chị mệt thì chị gọi tôi dậy. Tôi vào giường trần trọc không nhắm mắt được. Tôi nghe tiếng anh chị Phong nói chuyện với nhau ngắt quãng.

Tôi nói với Phương, tôi sẽ về thăm Phương khi bắt đầu năm mười bảy mà Phương mong ngóng vượt qua. Tôi sợ tôi không về được như tôi nói. Tôi nhớ lại những năm thấy tôi còn đi làm ăn xa, mẹ tôi còn sống, lâu lâu thấy tôi về sống trong gia đình ít lâu, trong những ngày ấy thật đáng nhớ. Tôi không hiểu tại sao thấy mẹ tôi rất mực thương yêu nhau, sao khi mẹ tôi mất thấy tôi không chịu được cuộc sống cô đơn về già của mình, sức quyến rũ nào khiến

cho thầy tôi đi xa chung sống với người thứ thất, thầy tôi lại xa được cả chúng tôi.

Sau này khi anh Phong chết đi, chị Thanh sẽ sống ra sao, chị có đi lấy một người chồng khác không, nếu có, chị có thương yêu người chồng đó không, nếu không thương yêu tại sao còn chung sống. Có phải mọi người đều không sống được với đời sống mình mong muốn. Đêm càng khuya gió núi càng lạnh hơn, tôi co mình trong chăn và thiếp đi.

Tôi thức dậy vì tiếng gọi của chị Thanh:

– Anh mệt lắm chú dậy xem sao.

Tôi nói vâng, tôi thức trong một cảm giác bay bổng chập chờn, ánh đèn làm tôi lóa mắt lúc lâu:

– Anh thở yếu lắm, anh nói kêú chú dậy.

Anh Phong thở rồn rập, tôi ngồi nơi chân giường, chị Thanh tỉnh táo ngồi nơi chiếc ghế đầu để sát lại gần. Tôi nói:

– Anh thấy thế nào?

– Đờm nó kéo lên cổ không thở được.

Anh cong người ôm lấy chiếc gối, miệng

mở lớn như muốn kêu thành tiếng nhưng anh cố gắng ngăn lại. Lúc sau tôi thấy anh tự nhiên như muốn duỗi thẳng chân tay, tôi vội cầm tay anh, kéo anh nằm ngửa trở lại, anh nói rất nhỏ:

– Anh cảm thấy lạnh ở dưới.

Chị Thanh để tay lên trán anh. Tôi thấy tay anh lạnh dần dần, mắt anh mở lớn nhìn chúng tôi không muốn chớp, tôi thoáng thấy trên môi chị một nụ cười gượng gạo, anh có ngoảnh mặt về phía chị Thanh:

– Em....

Tôi thấy anh thở hắt ra và tay lạnh toát, tôi biết anh chết. Tôi nói với chị Thanh:

– Anh đi rồi!

Chị Thanh đưa tay lên vuốt mắt anh Phong nhắm lại, tôi để chân tay anh cho thẳng rồi lấy tấm chăn phủ lên người anh. Tôi nói :

– Thế là anh không thấy mặt thầy.

Chị Thanh ngồi như một pho tượng, biết cái chết sẽ đến cướp mất anh Phong nhưng chị không thể giữ bình tĩnh cho mình trước cái

chết ập đến cụ thể, anh Phong không còn thở, không còn nói, trên thân thể thân yêu không còn hơi nóng của sự sống. Chúng tôi mất anh Phong mãi mãi.

Tiếng chị Thanh khóc nức trong cổ họng. Tôi chảy nước mắt và thấy cay trong sống mũi.

Huyệt đào trên một sườn đồi đá đỏ gạch cua, tôi nói ở đây anh nhìn thấy biển. Chiếc xe tang cũ kỹ chỉ có tôi, chị Thanh và chiếc quan tài là những người thân với nhau, còn lại là một người tài xế và bốn người phu đám. Thấy tôi không về, tôi nghĩ có khi thư tôi gửi không tới nơi, sau này thấy tôi sẽ nghe tin đứa con trai lớn đã chết trước ông. Chiếc quan tài mộc bỏ xuống lòng huyệt sâu. Tôi ném xuống đó những viên đất đầu tiên. Trong khi chờ đợi những người phu đám đắp mộ, tôi đứng ra xa ngó xuống phía dưới nơi con đường những xe cộ ngang qua, sau đó tôi dẫn chị Thanh ra thăm mộ mẹ tôi, tôi nói:

– Sau này có khi em cũng chết ở đây.

Mộ đắp xong, chúng tôi đốt một nắm hương cắm lên, tôi lễ anh Phong, chị Thanh ngồi đó không muốn ra về. Tôi biết bây giờ chị mới thấy rõ chị đã mất gì trong đời chị. Những người phu đám gọi chúng tôi dưới đường. Lên xe tôi hỏi chị Thanh:

– Chị định ở lại đây một mình?

– Chị ở lại, còn chú? Chú có thể ở lại thêm một ít ngày không?

– Vâng, để em ở lại ít ngày với chị. Em sợ căn nhà ấy. Em sợ thầy trở về lúc này.

Ánh nắng buổi chiều vàng trên con đường ven biển. Không bao giờ tôi còn gặp anh Phong nữa. Anh mang đi mộng tưởng một đời anh không bao giờ thành...

(trích từ Ba miền mười khuôn mặt

– Kim Anh xuất bản 1966)